

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 588 /QĐ - TTg

Hà Nội, ngày 12 tháng 4 năm 2013

CỘNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: 289
	Ngày: 12/4/13

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP của Chính phủ;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương tại Tờ trình số 1324B/TTr-BCT ngày 08 tháng 02 năm 2013 và Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương tại Tờ trình số 416/TTr-BTĐKT ngày 04 tháng 4 năm 2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho 01 tập thể và 24 cá nhân thuộc Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (có danh sách kèm theo), đã có nhiều thành tích trong công tác, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

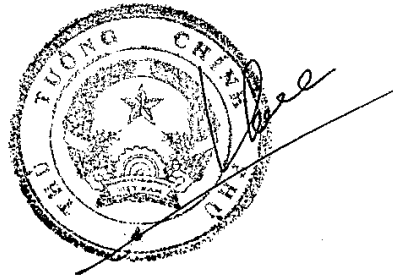
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng Bộ Công Thương, Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương và các tập thể, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương;
- Tập đoàn Dầu khí VN;
- Ban Thi đua - Khen thưởng TW;
- VPCP: PCN Phạm Viết Muôn,
Công TTĐT;
- Lưu: Văn thư, TCCV (3b), Mai 44

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG



Nguyễn Xuân Phúc

ĐƯỢC TẶNG BẢNG KHEN CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 538/QĐ-TTg ngày 12 tháng 4 năm 2013
của Thủ tướng Chính phủ)

I. TẬP THỂ:

Phòng Khoan và Sửa giếng, Liên doanh Việt – Nga Vietsovpetro, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Bộ Công Thương,

Đã có thành tích trong công tác từ năm 2010 đến năm 2012, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc;

II. CÁ NHÂN:

1. Ông Trịnh Quốc Trinh, Phó Trưởng phòng Phòng Dự án mới, Ban Tìm kiếm Thăm dò, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Bộ Công Thương;
2. Ông Trịnh Việt Thắng, Chuyên viên Cao cấp, Ban Tìm kiếm Thăm dò, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Bộ Công Thương;
3. Ông Lê Quang Mẫn, Trợ lý Tổng Giám đốc, Liên doanh Việt - Nga Vietsovpetro, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Bộ Công Thương;
4. Ông Trần Tường Như, Chuyên viên chính, Phòng Công nghệ Vận tải và Tàu thuyền, Liên doanh Việt - Nga Vietsovpetro, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Bộ Công Thương;
5. Ông Phạm Thanh Bình, Xưởng trưởng Xưởng Lắp ráp bờ, Xí nghiệp Xây lắp Khảo sát và Sửa chữa các công trình Dầu khí, Liên doanh Việt - Nga Vietsovpetro, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Bộ Công Thương;
6. Ông Phạm Tấn Khiêm, Kỹ sư, Phòng Cán bộ Hành chính, Xí nghiệp Xây lắp, Khảo sát và Sửa chữa các công trình Dầu khí, Liên Doanh Việt - Nga Vietsovpetro, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Bộ Công Thương;
7. Ông Đặng Tiến Dũng, Đội phó Đội Khảo sát ROV, Xí nghiệp Xây lắp, Khảo sát và Sửa chữa các công trình Dầu khí, Liên doanh Việt - Nga Vietsovpetro, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Bộ Công Thương;
8. Ông Trần Nguyên Hưng, Phó Trưởng phòng Phòng Thiết kế và Quản lý dự án, Xí nghiệp Xây lắp, Khảo sát và Sửa chữa các công trình Dầu khí, Liên doanh Việt - Nga Vietsovpetro, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Bộ Công Thương;
9. Ông Trần Quý Hằng, Chuyên viên chính, Xưởng Thiết bị cơ khí, Xí nghiệp Xây lắp, Khảo sát và Sửa chữa các công trình Dầu khí, Liên doanh Việt – Nga Vietsovpetro, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Bộ Công Thương;
10. Ông Nguyễn Văn Xá, Giàn trưởng Giàn Cừ Long, Xí nghiệp Khoan và Sửa giếng, Liên doanh Việt – Nga Vietsovpetro, Tập đoàn dầu khí Việt Nam, Bộ Công Thương;
11. Ông Phạm Hồng Tiến, Giàn trưởng Giàn Tam Đảo 02, Xí nghiệp Khoan và Sửa giếng, Liên doanh Việt – Nga Vietsovpetro, Tập đoàn dầu khí Việt Nam

12. Bà Nguyễn Thị Kim Dung, Chuyên viên, Phòng Kế toán, Xí nghiệp Khoan và Sửa giếng, Liên doanh Việt - Nga Vietsovpetro, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Bộ Công Thương;
13. Ông Đỗ Mạnh Hà, Giàn phó, Chánh Cơ khí, Giàn Cửu Long, Xí nghiệp Khoan và Sửa giếng, Liên doanh Việt - Nga Vietsovpetro, Tập đoàn dầu khí Việt Nam, Bộ Công Thương;
14. Ông Trần Ngọc Lý, Giám đốc Xí nghiệp Vận tải biển và Công tác lặn, Liên doanh Việt - Nga Vietsovpetro, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Bộ Công Thương;
15. Ông Nguyễn Ngọc Đan, Trưởng phòng Phòng Kỹ thuật - Vật tư, Xí nghiệp Vận tải biển và Công tác lặn, Liên doanh Việt - Nga Vietsovpetro, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Bộ Công Thương;
16. Ông Nguyễn Đình Hải, Trạm trưởng Trạm lặn, Xí nghiệp Vận tải biển và Công tác lặn, Liên doanh Việt - Nga Vietsovpetro, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Bộ Công Thương;
17. Ông Nguyễn Đức Thanh, Thợ điện, Ban Cơ điện giàn CTK3, Xí nghiệp Cơ điện, Liên doanh Việt - Nga Vietsovpetro, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Bộ Công Thương;
18. Ông Trịnh Văn Cường, Thợ nguội, Giàn Nén khí Trung tâm, Xí nghiệp Khai thác các công trình khí, Liên doanh Việt - Nga Vietsovpetro, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Bộ Công Thương;
19. Ông Trần Đình Lập, Trưởng phòng Phòng Kinh tế kế hoạch và Lao động tiền lương, Xí nghiệp Vận tải ô tô, Liên doanh Việt - Nga Vietsovpetro, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Bộ Công Thương;
20. Ông Hồ Hữu Cước, Chánh kế toán, Xí nghiệp Vận tải ô tô, Liên doanh Việt - Nga Vietsovpetro, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Bộ Công Thương;
21. Bà Phạm Thị Nóng, Chánh Kế toán Trung Tâm y tế Liên doanh Việt - Nga Vietsovpetro, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Bộ Công Thương;
22. Ông Ngô Thanh Bình, Chủ nhiệm Hành chính Quản trị, Trung tâm Công Nghệ Thông Tin và Liên Lạc, Liên Doanh Việt - Nga Vietsovpetro, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Bộ Công Thương;
23. Bà Hoàng Minh Hạnh, nguyên Trưởng ban Ban Tổ chức Hành chính, Tổng công ty Công nghệ Năng lượng Dầu khí Việt Nam-Công ty cổ phần, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Bộ Công Thương;
24. Ông Phan Đại Thành, Giám đốc Công ty cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam, Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Bộ Công Thương,

Đã có thành tích trong công tác từ năm 2008 đến năm 2012, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc./.